TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẮC KẠN** **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2021/HS-ST
Ngày 28/4/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC KẠN, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Tạ Văn Tư
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Đoàn Thị Nhâm
2. Bà Đoàn Thị Minh Thu.

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Lộc - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên toà*:** Ông Trần Đức Chung - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 4 năm 2021, Tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2021/HSST, ngày 09 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Duy T, sinh ngày 15/5/1969; Nơi ĐKHKTT: T, xã Đ, huyện S, thành phố Hà Nội; Chỗ ở: Tổ A, phường Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Duy T1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị M; Có vợ là Nguyễn Thị H (đã ly hôn) và 01 con; Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/12/2020 đến nay và có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 15 phút, ngày 25/12/2020, tại Tổ A, phường S, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn, Công an phường S phát hiện bắt quả tang Nguyễn Duy T về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Qua kiểm tra thu giữ tại túi áo khoác bên phải Nguyễn Duy T đang mặc gồm: 02 (hai) ống nhựa màu trắng được bịt kín hai đầu, bên trong mỗi ống nhựa đều chứa chất bột màu trắng. Tổ công tác tiến hành niêm phong 02 (hai) ống nhựa màu trắng nêu trên trong phong bì ký hiệu A1. Ngoài ra, Tổ công tác còn tạm giữ của Nguyễn Duy T: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade màu đỏ đen BKS 97B1 - 82…đã qua sử dụng (kèm theo chìa khóa của xe mô tô); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen đã qua sử dụng; 02 (hai) xi lanh nhựa và 01 (một) lọ nước cất chưa qua sử dụng.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Kạn đã tiến hành khám xét khẩn cấp đối với Nguyễn Duy T tại Tổ A, phường Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn. Qua khám xét không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến ma túy.

Tiến hành cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng niêm phong trong phong bì ký hiệu A1 xác định được tổng khối lượng là 0,17g (không phẩy một bảy gam). Sau khi cân xác định khối lượng, toàn bộ số chất bột màu trắng nêu trên được niêm phong trong phong bì ký hiệu T1 gửi trưng cầu giám định chất ma túy.

Tại kết luận giám định số 26/KTHS-MT ngày 08/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: "Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu T1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là: 0,17g (không phẩy một bảy gam)".

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Duy T khai nhận: Toàn bộ chất bột màu trắng trong 02 (hai) ống nhựa màu trắng bịt kín hai đầu mà Cơ quan chức năng thu giữ khi bắt quả tang hồi 10 giờ 15 phút ngày 25/12/2020 tại Tổ A, phường S, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn là ma túy (loại Heroine) do T mua của đối tượng nam giới (không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) tại khu vực ngã ba thuộc Tổ N, phường N, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn với số tiền 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng), thời gian mua vào khoảng 09 giờ ngày 25/12/2020. Sau khi mua được ma túy, T cất giấu vào trong túi áo khoác bên phải đang mặc trên người rồi điều khiển xe mô tô BKS 97B1- 82…đi đến khu vực Tổ A, phường S, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn với mục đích sử dụng số ma túy vừa mua được nhưng chưa kịp sử dụng thì bị cơ quan chức năng phát hiện, bắt quả tang thu giữ tang vật là toàn bộ số ma túy nêu trên và tạm giữ một số đồ vật tài sản khác. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được trong quá trình điều tra vụ án.

Tại phiên toà sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. *Tại Cáo trạng số 21/CT-VKSTP ngày 08/4/2021 của VKSND thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn truy tố bị cáo Nguyễn Duy T về tội "Tàng Trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và tại bản luận tội của Viện kiểm sát tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cụ thể như sau:*

*Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy T phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy".*

- Áp dụng: điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy T từ 12 (mười hai) tháng tù đến 15 (mười năm) tháng tù và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

*****Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T26; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T2; 02 (hai) xi lanh nhựa và 01 (một) ống nước cất đều chưa qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, vỏ màu đen đã qua sử dụng, nhưng tạm giữ để thi hành án cho bị cáo.

*Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng, mong Hội đồng xét xử xem xét xử với mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bắc Kạn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2] Tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Duy T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ ngày 25/12/2020, tại Tổ A, phường S, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn, Nguyễn Duy T có hành vi tàng trữ trái phép 0,17g (không phẩy một bảy gam) ma túy, loại Heroine với mục đích sử dụng cho bản thân thì bị Cơ quan chức năng phát hiện, bắt quả tang.

[3] Hành vi nêu trên của Nguyễn Duy T đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Điều luật có nội dung:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

... c) Hêrôin…có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam "…

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 5 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản."

Cáo trạng số 21/CT-VKSTP ngày 08/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là cố ý, đã vi phạm chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của nhà nước, ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an - xã hội của địa phương. Vì vậy, phải được xử lý bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là: Người phạm tội thành khẩn khai báo. Xét bị cáo có sức khỏe nhưng không chịu làm ăn lương thiện, mà lại lao vào con đường nghiện ngập chất ma tuý, nên khi xem xét lượng hình cần phải có một hình phạt thỏa đáng tương ứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

Trong vụ án này, còn có đối tượng nam giới (không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) là người bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Duy T vào ngày 25/12/2020 tại khu vực ngã ba thuộc Tổ N, phường N, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn. Tuy nhiên, hiện nay Cơ quan điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể nên không có căn cứ xử lý. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, xử lý sau.

[6] Về vật chứng trong vụ án:

Trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra Công an thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn đã xử lý vật chứng, cụ thể như sau:

Đối với chiếc xe mô tô Honda Blade màu đỏ đen BKS 97B1-82…đã qua sử dụng (kèm theo chìa khóa xe mô tô) là của bà Trịnh Thị L (bà L sống chung như vợ chồng với Nguyễn Duy T), việc T sử dụng chiếc xe mô tô nêu trên để thực hiện hành vi phạm tội bà L không biết. Xét thấy, việc trả lại chiếc xe mô tô nêu trên cho bà L không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên ngày 17/3/2021, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Trịnh Thị L.

Việc Cơ quan điều tra trả lại như nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

Đối với các vật chứng sau:

- 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T26; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T2; 02 (hai) xi lanh nhựa và 01 (một) ống nước cất đều chưa qua sử dụng. Tất cả đều không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, vỏ màu đen đã qua sử dụng, không liên quan đến vụ án, cần trả lại cho bị cáo, nhưng tạm giữ để thi hành án cho bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo nghiện chất ma túy và không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng.

[8] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt và xử lý vật chứng là phù hợp với nhận định trên nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Duy T phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

*Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: bị cáo Nguyễn Duy T 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 25/12/2020.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T26; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T2; 02 (hai) xi lanh nhựa và 01 (một) ống nước cất đều chưa qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, vỏ màu đen đã qua sử dụng, nhưng tạm giữ để thi hành án cho bị cáo.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26/4/2021 giữa Công an thành phố Bắc Kạn và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí. Buộc bị cáo Nguyễn Duy T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành

án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự" - Theo Điều 26 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Kạn (01b);
- VKSND tỉnh Bắc Kạn (01b);
- VKSND thành phố Bắc Kạn (01b);
- Công an thành phố Bắc Kạn (02b);
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn (Khi án có hiệu lực - 01b);
- Sở Tư pháp;
- Người tham gia tố tụng (01b);
- Lưu.

Tạ Văn Tư